

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCK NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
 - Mã chứng khoán: HND
 - Địa chỉ: Tổ dân phố 6, Phường Nam Triệu, Thành phố Hải Phòng.
 - Điện thoại liên hệ: (0225). 3775.161 Fax: (0225).3775.162
- Nội dung thông tin công bố:
 - Nghị quyết số 7207/NQ-NĐHP ngày 17/9/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc họp HĐQT phiên 5 năm 2025.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/9/2025 tại đường dẫn <http://ndhp.com.vn/QuanHeCoDong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT số 7207/NQ-NĐHP ngày 17/9/2025.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website C.ty;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Đương Sơn Bá

**NGHỊ QUYẾT
Họp HĐQT phiên 5 năm 2025**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty phiên 5 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua và có ý kiến đối với một số nội dung như sau:

1. Đánh giá hoạt động Quý II năm 2025 và 06 tháng đầu năm 2025

1.1 Đánh giá hoạt động Quý II năm 2025

- Sản lượng điện sản xuất đạt 1.843,78 triệu kWh, đạt 92,01% so với kế hoạch; Doanh thu sản xuất điện đạt 2.966,26 tỷ đồng, đạt 95,5% so với kế hoạch; Kết quả sản xuất kinh doanh điện Quý II/2025 của Công ty lãi chưa bao gồm phân bổ chi phí sửa chữa lớn 298,7 tỷ đồng.

- Một số chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật không đạt: Suất tiêu hao nhiệt tinh, Hệ số đáp ứng.

1.2 Đánh giá hoạt động 06 tháng đầu năm 2025

- Sản lượng điện sản xuất đạt 3.505,88 triệu kWh, đạt 50,07% so với kế hoạch năm; Doanh thu sản xuất điện đạt 5.625,69 tỷ đồng, đạt 51,37% so với kế hoạch năm; Kết quả sản xuất kinh doanh điện 06 tháng đầu năm 2025 của Công ty lãi chưa bao gồm phân bổ chi phí sửa chữa lớn 483,73 tỷ đồng.

- Các chỉ tiêu tài chính:

+ Các chỉ tiêu về tình hình khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty trong kỳ: Chỉ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh tăng so với cùng kỳ và vẫn đảm bảo lớn hơn 1 do đó Công ty luôn chủ động nguồn tài chính để thanh toán các khoản nợ đến hạn. Cụ thể:

- Chỉ tiêu khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 2,69 lần.
- Chỉ tiêu khả năng thanh toán nhanh: 2,12 lần.
- Chỉ tiêu khả năng thanh toán tức thời: 0,012 lần.

+ Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn và tài sản: Chỉ tiêu nợ phải trả trên tổng tài sản không biến động nhiều và chiếm tỷ trọng thấp. Chỉ tiêu nợ phải trả trên Vốn chủ sở hữu không tăng và ở mức thấp, thể hiện Công ty tự chủ hơn về tài chính. Cụ thể:

- Chỉ tiêu nợ phải trả trên tổng tài sản: 19,96%.

- Chỉ tiêu Nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn: 80,04%.
- Chỉ tiêu Nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 0,25 lần.
- Chỉ tiêu Tài sản lưu động trên tổng tài sản: 53,59%.
- Chỉ tiêu tài sản dài hạn trên tổng tài sản: 46,41%.

- Sửa chữa lớn năm 2024: Công ty đang rà soát, khắc phục các tồn tại liên quan đến Hồ sơ quyết toán sửa chữa lớn năm 2024.

- Sửa chữa lớn năm 2025: Tiến độ LCNT chưa đáp ứng kế hoạch. Yêu cầu có giải pháp rút ngắn thời gian, đảm bảo vật tư sửa chữa lớn.

- Sửa chữa lớn năm 2026: Công ty đã phê duyệt biên bản khảo sát, PAKT, tiên lượng cho các hạng mục (Quyết định số 4224/QĐ-NĐHP ngày 30/05/2025). Hiện nay Công ty đang lập dự toán, tiến độ thực hiện chưa đáp ứng tiến độ quy định (trước 15/7).

- Công tác sửa chữa thường xuyên:

+ Các gói thầu tiêu hao (dầu mỡ, bi nghiền, hóa chất) đáp ứng sản xuất. Công tác cung cấp VTTB phục vụ SCTX của Công ty cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất.

+ Các gói thầu cung cấp dịch vụ, tư vấn và nhỏ lẻ khác phục vụ vận hành và sửa chữa đang được Công ty triển khai các thủ tục mua sắm đáp ứng tiến độ.

- Công tác quản lý dự án, đầu tư xây dựng:

+ Dự án Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải nhà máy Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 1&2: Đáp ứng yêu cầu, Công ty đã hoàn thiện báo cáo điều chỉnh BCNCKT và thực hiện các thủ tục để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đầu tư.

+ Dự án khôi phục công suất và hiệu suất tổ máy: Đáp ứng tiến độ, Công ty đã thực hiện các thủ tục để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đầu tư.

+ Dự án xây dựng đơn nguyên nhà hành chính tại mặt bằng nhà máy Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 2: Không tiến triển, Công ty đang tiếp tục bám sát giải trình các nội dung (nếu có).

2. Đánh giá hoạt động tháng 7, 8 năm 2025:

2.1 Tháng 7/2025

- Sản lượng điện đầu cực máy phát/KHSXKD: thực hiện 424,43/602,42 triệu kWh, đạt 70,46%.

- Doanh thu sản xuất điện: thực hiện 621,8 tỷ đồng/927,3 tỷ đồng kế hoạch, đạt 67,1%.

- Sản lượng điện kế hoạch BCT giao: không đạt, nguyên nhân do trong tháng hệ thống huy động thấp, có nhiều thời điểm Nhà máy chỉ vận hành 02 tổ máy, thời gian dự phòng các tổ máy trong tháng là 1.135 giờ.

2.2 Tháng 8/2025

- Sản lượng điện đầu cực máy phát/KHSXKD: thực hiện 599,05/579,18 triệu kWh, đạt 103,43%.
- Doanh thu sản xuất điện: thực hiện 924,0 tỷ đồng/890,0 tỷ đồng KH, đạt 103,8%.

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong Quý III năm 2025

- Thực hiện tiết kiệm chi phí, có chiến lược chào giá hợp lý tối ưu doanh thu, cân đối doanh thu chi phí để đảm bảo kế hoạch lợi nhuận được giao. Ngoài ra, lưu ý Tổng Giám đốc Công ty bám sát NSMO về kế hoạch dự kiến huy động để có chỉ đạo, điều hành phù hợp, đảm bảo vận hành an toàn, tin cậy các tổ máy, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống. Chuẩn bị nhiên liệu đáp ứng yêu cầu huy động, tuyệt đối không để thiếu nhiên liệu cho sản xuất điện trong mọi tình huống.
- Đối với vật tư tiêu hao: Đề nghị Tổng Giám đốc Công ty khẩn trương hoàn tất công tác LCNT, đảm bảo bị nghiền cho sản xuất trong năm 2025.

4. Về công tác sửa chữa lớn (SCL) và sửa chữa bảo dưỡng (SCBD)

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Tăng cường theo dõi, tập trung cao độ trong công tác quản lý vận hành, sửa chữa, phòng ngừa sự cố, giảm thiểu tần suất, thời gian khắc phục đặc biệt đối với sự cố ống lò; khắc phục triệt để xì bụi khu vực nghiền than đảm bảo vận hành an toàn... Chuẩn bị đầy đủ VTTB để kịp thời thay thế khi có bất thường, khẩn trương hoàn tất lựa chọn nhà thầu, xem xét thương thảo với nhà thầu đẩy nhanh tiến độ cấp hàng để đảm bảo tiến độ SCL năm 2025 và SCBD các tổ máy. Đặc biệt gói thầu liên quan đến sửa chữa tuabin.
- Đối với công tác SCL năm 2026: khẩn trương tập trung hoàn tất phê duyệt dự toán để hoàn thiện hồ sơ kế hoạch SCL năm 2026.
- Công tác sửa chữa thường xuyên và vận hành cần tập trung vào độ tin cậy và giảm suất hao nhiệt.
- Khẩn trương lập kế hoạch và triển khai thực hiện xây dựng hồ sơ gói thầu SCTX năm 2026.

5. Về công tác an toàn, vệ sinh môi trường, PCCC, PCTT&TKCN

- Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:
- Khắc phục triệt để tồn tại/đề nghị/kiến nghị về ATMT của các cơ quan thanh kiểm tra trong và ngoài EVN (trong năm 2025 và các năm trước): văn bản số 116/EVNGENCO2-ATMT ngày 07/01/2025, 361/CT-EVNGENCO2 ngày 21/01/2025, 531/EVNGENCO2-ATMT ngày 11/02/2025, 768/EVNGENCO2-ATMT ngày 28/02/2025, 1603/EVNGENCO2-ATMT ngày 23/4/2025...
- Đảm bảo duy trì hoạt động đầy đủ các thiết bị, hệ thống PCCC, hoàn thành các thủ tục về thẩm duyệt nghiệm thu, lưu trữ hồ sơ PCCC theo quy định; Khẩn trương

hoàn thành cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất Hydro cho NMNĐ Hải Phòng 1&2, đảm bảo Nhà máy đủ điều kiện hoạt động ổn định, liên tục.

- Sẵn sàng, chủ động ứng phó trong công tác PCTT&TKCN đảm bảo phương châm “4 tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ; đảm bảo an toàn con người, thiết bị, thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; đảm bảo vận hành liên tục Nhà máy.

- Khẩn trương triển khai SCBD các hệ thống xử lý khí thải (ESP, FGD, hệ thống thải xỉ đáy lò...); vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý bụi, khí thải đảm bảo đáp ứng quy định theo Giấy phép môi trường số 83/GPMT-BTNMT ngày 03/2/2025; tuyệt đối không để xảy ra xử phạt vi phạm hành chính hoặc phải ngừng phát điện do vi phạm về môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác vệ sinh công nghiệp trong khu vực nhà máy, khu vực thải tro, xỉ, thạch cao... đảm bảo môi trường xanh - sạch - đẹp.

6. Công tác đầu tư xây dựng, chuyển đổi số, đề tài 4.0

- Về công tác chuyển đổi số, thực hiện các đề tài 4.0: đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại văn bản số 3050/EVNGENCO2-KTSX+TH ngày 30/7/2024.

- Đối với dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải NMNĐ Hải Phòng 1&2: Công ty cần đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải NMNĐ Hải Phòng 1&2, trong quá trình triển khai thực hiện dự án, bám sát chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền liên quan đến Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp (QCVN 19:2024) ban hành kèm theo Thông tư số 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024.

- Đối với Dự án Khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy: Đề nghị Tổng Giám đốc Công ty đẩy nhanh tiến độ phê duyệt BCNCKT đồng thời xây dựng kế hoạch, tiến độ chi tiết để đảm bảo tiến độ chung của Dự án.

- Tổ chức nghiên cứu tìm hiểu để triển khai thực hiện nâng cấp trạm biến áp của Nhà máy như đã yêu cầu trong Quy hoạch điện VIII.

- Triển khai các dự án công nghệ thông tin.

7. Các nội dung khác

Yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Ổn định sau sắp xếp các phòng, phân xưởng đảm bảo không ảnh hưởng đến các hoạt động của Công ty; lập tiến độ hoàn thành xây dựng/ban hành Quy chế, Quy trình, quy định, hướng dẫn... phù hợp với mô hình mới.

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, quản trị của Trung tâm dịch vụ sửa chữa.

- Nâng cao chất lượng các tờ trình, báo cáo.

- Có dự báo kế hoạch mua sắm vật tư nhỏ lẻ để hạn chế việc mua sắm nhỏ lẻ.

- Tuân thủ pháp luật liên quan đến các giấy phép.
- Chuẩn bị sẵn sàng nhiên liệu, vật tư tiêu hao, vật tư sửa chữa thay thế, nhân lực cho phát điện mua khô 2026.

Điều 2. Các ông thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./. 

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBCKNN (bản giấy);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (bản giấy);
- BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Tạ Công Hoan